

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HƯNG NGUYÊN  
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 39/2023/HS-ST

Ngày: 22/8/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG NGUYÊN, TỈNH NGHỆ AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Nghĩa Toàn và ông Nguyễn Văn Thắng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 38/2023/HSST-QĐ ngày 10 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

**1, Nguyễn Văn T;** tên gọi khác: không; sinh ngày: 20 tháng 4 năm 1974, tại huyện H, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm G, xã C, huyện H, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn B (đã chết); con bà: Bùi Thị N (đã chết); vợ: Nguyễn Thị C; con: Có 03 con (con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14/01/2009, bị Tòa án quân sự khu vực 1, Quân khu D xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 tháng về tội: “Cố ý gây thương tích” (Bản án số 10/2009/HSST) – Đã chấp hành xong toàn bộ bản án; bị tạm giữ từ ngày 10/4/2023 đến ngày 19/4/2023 được tại ngoại. Có mặt.

**2, Hoa Xuân H,** tên gọi khác: không; sinh ngày: 05 tháng 5 năm 1977, tại huyện H, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm I, xã C, huyện H, tỉnh Nghệ An; nghề

nghiep: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoa Xuân Y; con bà: Cao Thị H1; vợ: Nguyễn Thị H2; con: Có 03 con (Con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 09/4/2023 đến ngày 18/4/2023 được tại ngoại. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 21 giờ 30 phút ngày 08/4/2023, tại nhà ở của Hoa Xuân H thuộc xóm I, xã C, huyện H, tỉnh Nghệ An, Công an huyện H có 05 đối tượng gồm: Hoa Xuân H, Trần Văn M (sinh năm 1979), Hồ Hoài A (sinh năm 1969), Nguyễn Hồ K (sinh năm 1991), Âu Văn H3 (sinh năm 1975) cùng trú tại xóm H, xã C, huyện H đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức: “Đánh Liêng” được thua bằng tiền với tổng số tiền 2.700.000đ nên đã đưa các đối tượng về Công an huyện H để làm việc. Quá trình làm việc, Cơ quan Công an đã kiểm tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone8 màu trắng, số thuê bao 0394.299.260, số Imei 356768081793616 của Hoa Xuân H, phát hiện trong tin nhắn Zalo có nội dung đánh bạc bằng hình thức mua, bán số lô, số đề giữa Hoa Xuân H và Nguyễn Văn T.

Ngày 09/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoa Xuân H. Ngày 10/4/2023, Nguyễn Văn T đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đầu thú.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã xác định: Vào khoảng đầu tháng 3/2023, qua ứng dụng mạng xã hội Zalo, Nguyễn Văn T quen biết một người đàn ông tên K1, có tài khoản Z là “K”. Sau nhiều lần nói chuyện K1 nói T bán số lô, số đề cho K1 thì sẽ được trả tiền công. T đồng ý và cả hai thống nhất với nhau cứ đến 18 giờ hằng ngày thì T chuyển số lô, số đề bán được qua tin nhắn Zalo cho K1. Căn cứ vào số lượng số lô, số đề bán được hằng ngày, K1 trả cho T từ 200.000đ đến 300.000đ, cứ từ 03 đến 05 ngày, K1 sẽ thanh toán tiền mua bán số lô, số đề và tiền công cho T một lần, số tiền này do một người nam thanh niên (do K1 sắp xếp) đến thanh toán cho T.

Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 28/3/2023, Hoa Xuân H sử dụng tài khoản Zalo là “L” (điện thoại của T lưu trong danh bạ tên là Hùng Y1) nhắn tin vào tài khoản

Zalo của T có tên hiển thị là “Nguyễn Văn T” để đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề với nội dung “Đề/28/82/55/50k; Lô/28/82/30đ/94/55/20đ” (tức H nhắn tin mua số đề 28, 82, 55 mỗi số 50.000đ; mua số lô 28, 82, mỗi số 30 điểm; số lô 94, 55, mỗi số 20 điểm). T đồng ý và nhắn tin qua Zalo trả lời “OK”. Sau khi nhắn tin xong T ghi số lô, số đề mà H mua vào một tờ giấy, rồi chụp hình gửi qua tin nhắn Zalo lại cho H. T và H thống nhất: Cứ mua một điểm lô là 23.000đ; tiền thắng thua sẽ được hai bên thanh toán vào tối hoặc sáng ngày hôm sau.

Như vậy, tổng số tiền H mua số lô, số đề của T là 2.450.000đ. Sau đó T nhắn tin qua Zalo chuyển số lô, số đề mà H mua cho một người đàn ông tên K1 có tài khoản Z là “K”.

Căn cứ để thanh toán tiền đánh lô, đánh đề là dựa vào kết quả 08 giải số xổ số miền Bắc quay (trong đó có một giải số đặc biệt), mở thưởng hàng ngày để tính thắng thua. Người đánh số lô gồm 02 chữ số nếu trùng với hai chữ số cuối của các giải mở thưởng ngày hôm đó thì thắng mỗi điểm số lô là 80.000đ. Nếu trùng với bao nhiêu giải thì số tiền trúng được nhân lên tương ứng từng đó lần. Nếu không trùng thì người đánh thua toàn bộ số tiền đã đánh.

Người đánh số đề gồm 02 chữ số, người đánh thắng nếu trùng với hai chữ số cuối cùng của giải đặc biệt thì thắng cứ 1.000.000đ đề thắng 80.000 đồng. Còn nếu người đánh không trúng thì người đánh thua toàn bộ số tiền đã đánh.

Đến 18 giờ 30 phút ngày 28/3/2023, T và H xem kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng vào ngày 28/3/2023 thì: H trúng số lô 82, 28 và số đề 28. Như vậy, H thắng số tiền đánh lô là:  $60 \text{ điểm lô} \times 80.000\text{đ} / 1 \text{ điểm} = 4.800.000\text{đ}$  và thắng số tiền đánh đề là:  $50.000\text{đ} \times 80.000\text{đ} = 4.000.000\text{đ}$ . Cộng số tiền H thắng là: 8.800.000đ (tám triệu tám trăm nghìn đồng). Sau đó, H đã đến nhà T để thanh toán tiền đánh số lô, đánh số đề. Sau khi trừ đi số tiền 2.450.000đ mà H đã mua số lô, số đề của T nhưng chưa thanh toán thì T đưa lại cho H số tiền 6.350.000đ. Số tiền này H đã tiêu xài cá nhân hết.

Như vậy, tổng số tiền mà T và H đánh bạc trong ngày 28/3/2023 là 11.250.000đ (mười một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn T và Hoa Xuân H đã khai nhận hành vi mà các bị cáo đã thực hiện vào ngày 28/3/2023 giống như nội dung bản cáo trạng và nội dung vụ án như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T và Hoa Xuân H phạm tội: “Đánh bạc”; về hình phạt chính và hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng đến 24 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng). Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Hoa Xuân H từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ; về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE8 plus màu trắng, số thuê bao 0394.299.260, máy đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, số thuê bao 0965.014.288; về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS: Tịch thu tại bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 2.450.000đ (hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng); tịch thu tại bị cáo Hoa Xuân H số tiền 8.800.000đ (tám triệu tám trăm nghìn đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước; về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 của UBTVQH buộc bị cáo Nguyễn Văn T và bị cáo Hoa Xuân H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an huyện H, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử hành vi, quyết định tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố

tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2]. *Về chứng cứ xác định tội danh:* Lời khai tại phiên tòa của các bị cáo là phù hợp với nhau; phù hợp với biên bản kiểm tra dữ liệu bên trong điện thoại của bị cáo H, biên bản kiểm tra tại mục bộ sưu tập trong máy điện của bị cáo T, phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố và thẩm tra tại phiên tòa.

Có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 17 giờ 10 phút ngày 28/3/2023, Nguyễn Văn T và Hoa Xuân H đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức mua, bán số lô, số đề thông qua tài khoản Zalo với nhau. H đã sử dụng số tiền là 2.450.000đ để đánh bạc với T. Căn cứ vào kết quả xổ số miền B mở thưởng cùng ngày thì H đã trúng số lô 82, 28 ( mỗi số 30 điểm) và số đề 28 (50.000đ) nên thắng số tiền thắng 8.800.000đ (tám triệu tám trăm nghìn đồng). Như vậy, tổng số tiền mà T và H đánh bạc với nhau là 11.250.000đ (mười một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nên hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:*

Đây là vụ án đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn. Vụ án xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, ảnh hưởng đến cuộc sống văn minh, lành mạnh của xã hội. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền bị pháp luật nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Tổng số tiền mà bị cáo T đánh bạc bằng hình thức đánh số lô, số đề với bị cáo H là 11.250.000đ. Hành vi này là nguy hiểm cho xã hội nên cần xử lý nghiêm các bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. *Đánh giá vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo:*

Về vai trò: Trong vụ án này vai trò chính thuộc về bị cáo Nguyễn Văn T. Bị cáo đã đánh bạc với bị cáo H vào ngày 28/3/2022 với tổng số tiền là 11.250.000đ.

Bị cáo H có vai trò sau trong vụ án. Bị cáo đã sử dụng số tiền 2.450.000đ để đánh bạc với bị cáo T.

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Cần xem xét cho:

Bị cáo T khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã ra đầu thú và tự nguyện giao nộp số tiền đánh bạc; bố của bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba.

Bị cáo H khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính; bố của bị cáo là thương binh hạng 4/4 và ông được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba; mẹ bị cáo có thời gian tham gia công dân hỏa tuyến.

Do vậy, bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy: Mặc dù năm 2009, bị cáo T đã bị xét xử về tội: “Cố ý gây thương tích” nhưng đã được xóa án tích, bị cáo có rất nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết cách ly mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe.

Bị cáo H có vai trò sau cùng trong vụ án, lần đầu tiên phạm tội ít nghiêm trọng, sử dụng số tiền đánh bạc không lớn, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và 2 Điều 51 BLHS, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, nên chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe.

Mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp và nghiêm minh nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự phạt bổ sung: Bị cáo T số tiền từ 10.000.000đ đến 12.000.000đ.

[8]. Về biện pháp tư pháp: Trong ngày 28/3/2023, bị cáo H đã sử dụng 2.450.000đ để đánh bạc với bị cáo T, đã thắng số tiền 8.800.000đ. Do các bị cáo đã thanh toán tiền cho nhau nên cần tịch thu tại bị cáo T số tiền 2.450.000đ, tịch thu tại bị cáo H số tiền 8.800.000đ để sung vào Ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 47 BLHS. (Các bị cáo đã nộp đủ số tiền trên).

[9]. *Về vật chứng*: Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE8 plus màu trắng, số thuê bao 0394.299.260, máy đã qua sử dụng;

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, số thuê bao 0965.014.288, máy đã qua sử dụng.

Hội đồng xét xử xét thấy: 02 chiếc điện thoại nêu trên là của bị cáo H và bị cáo T. Đây là các điện thoại mà các bị cáo sử dụng để phục vụ cho việc đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

[10]. Đối với hành vi đánh bạc của Trần Văn M, Hồ Hoài A, Nguyễn Hồ K, Âu Văn H3 và Hoa Xuân H vào ngày 08/4/2023. Do M, A, K, H3 và H đều chưa có tiền án, tiền sự và tổng số tiền đánh bạc chưa đến 5.000.000đ (chưa đủ mức truy cứu trách nhiệm). Nên Công an huyện H đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với M, A, K, H3 và H là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người mà Nguyễn Văn T khai tên là K1, có nick Z là “Khánh chi”, người đã thuê T bán số lô, số đề. Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được người này nên không có căn cứ để xử lý.

[11]. *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 22/8/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện H, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo

phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng).

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Hoa Xuân H phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Hoa Xuân H 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

[3]. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE8 plus màu trắng, số thuê bao 0394.299.260, máy đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, số thuê bao 0965.014.288, máy đã qua sử dụng.

(Đặc điểm chi tiết của vật chứng được phản ánh tại biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 26/6/2023 giữa Công an huyện H với Chi cục thi hành án dân sự huyện Hưng Nguyên).

[5]. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS: Tịch thu tại bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 2.450.000đ (hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng); tịch thu tại bị cáo Hoa Xuân H số tiền 8.800.000đ (tám triệu tám trăm nghìn đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước

(Toàn bộ số tiền trên bị cáo T và bị cáo H đã tự nguyện nộp đủ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hưng Nguyên theo biên lai thu tiền số 0003259 ngày 14/8/2023; biên lai thu tiền số 0003185 ngày 21/8/2023).

[6]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, Hoa Xuân H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Hưng Nguyên và tỉnh NA;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**



- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Hưng Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Hưng Nguyên;
- Các bị cáo; Lưu HS;
- TAND tỉnh NA;

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN  
TÒA**

**Nguyễn Thị Kim Thanh**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Nghĩa Toàn Nguyễn Văn T1**

**Nguyễn Thị Kim T2**